

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên T.HThu
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Toán - 10A1		
			Toán - 10A1		
				Toán - 10A1	
				Toán - 10A1	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Toán(2) - 10A1				
	Toán(2) - 10A1				

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên T.Giang
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 12A3		Toán - 11A5	
TNHN_SHCN - 11A5		Toán - 12A3		Toán - 12D8	
Toán - 11A5				Toán - 12D8	
		Toán - 11A5		Toán - 12A3	
Toán - 12D8		Toán - 11A5		Toán - 12A3	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TN1-T3	TN2-T8		Toán(2) - 11A5	
	TN1-T3	TN2-T8		Toán(2) - 11A5	

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên T.ĐPhường
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 10A4		Toán - 11A2	
		Toán - 10A4		Toán - 11A2	
		Toán - 11A4	Toán - 10A4	Toán - 11A4	
			Toán - 11B8	Toán - 11A4	
		Toán - 11A2	Toán - 11A2	Toán - 10A4	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 11A4	Toán(2) - 10A4	Toán(2) - 11B8	Toán(2) - 11A4	Toán - 11B8	
Toán(2) - 11B8	Toán - 11B8	Toán(2) - 10A4	Toán(2) - 11A2	Toán - 11B8	
	Toán(2) - 11A4		Toán(2) - 11A2		

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên T.NTrung
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 10B12	Toán - 12A2	Toán - 10A6	
		Toán - 10B12	Toán - 12A2	Toán - 10A6	
Toán - 12A2		Toán - 10A6		Toán - 10B12	
Toán - 10A2		Toán - 12B7	Toán - 12B7	Toán - 10A2	
Toán - 12B7		Toán - 10A2	Toán - 12B7	Toán - 10A2	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán(2) - 10A2	TN1-T2	TN2-T7	Toán(2) - 10B12	Toán - 10A6	
Toán(2) - 10B12	TN1-T2	TN2-T7	Toán(2) - 10A6	Toán(2) - 10A2	
Toán - 12A2	Toán - 10B12		Toán(2) - 10A6		

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên T.Ngọc
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 12A4	Toán- 10A10	Toán - 12A6	
		Toán - 10A10	Toán - 10A10	Toán - 12A6	
TNHN_CĐ-10A2		Toán - 10A10	Toán - 12A4		
TNHN_CĐ-10A10		Toán - 10D14		Toán - 12A4	
TNHN_CĐ-10D14		Toán - 10D14	Toán - 12A6	Toán - 12A4	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán(2) - 10A10	TN1-T4	TN2-T6		Toán(2) - 10D14	
Toán(2) - 10A10	TN1-T4	TN2-T6		Toán(2) - 10D14	
Toán - 12A6	Toán - 10D14				

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên T.Thương
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 10A11	Toán - 10A5	Toán - 11D9	
		Toán - 10A11	Toán - 10A5	Toán - 11A1	
		Toán - 11D9	Toán - 10A9	Toán - 11A1	
Toán - 10A11		Toán - 11D9		Toán - 10A9	
Toán - 11A1		Toán - 10A9	Toán - 10A11	Toán - 10A9	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 10A5	Toán(2) - 11A1	Toán - 11A1	Toán(2) - 10A11	Toán(2) - 10A5	
Toán(2) - 11D9	Toán(2) - 10A9	Toán(2) - 10A9	Toán - 10A5	Toán(2) - 10A5	
Toán(2) - 11D9	Toán(2) - 10A11		Toán(2) - 11A1		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên T.MQuân
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 11A3	Toán - 11A3	Toán - 11A3	
		Toán - 11D11	Toán - 11D11	Toán - 11A3	
TNHN_CĐ-11A3		Toán - 11D11	Toán - 10A8		
TNHN_CĐ-11A6		Toán - 10A8	Toán - 10A8	Toán - 11A6	
TNHN_CĐ-11D11		Toán - 10A8	Toán - 11A6	Toán - 11A6	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán(2) - 11A3	Toán - 11A6		Toán(2) - 11A6		
Toán(2) - 11A3	Toán(2) - 10A8		Toán(2) - 11D11		
Toán(2) - 11D11	Toán(2) - 11A6		Toán(2) - 10A8		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên T.P.Hạnh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 11A7		Toán - 12A1	
		Toán - 11D10	Toán - 12D9		
		Toán - 11D10	Toán - 12D9	Toán - 11A7	
		Toán - 12A1		Toán - 12D9	
		Toán - 12A1	Toán - 11A7		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 12A1	TN1-T1	TN2-T9	Toán - 11A7	Toán(2) - 11D10	
Toán(2) - 11D10	TN1-T1	TN2-T9		Toán - 11D10	
	Toán(2) - 11A7		Toán(2) - 11A7		

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên T.Duy
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Toán - 12A5	Toán - 12A5	
			Toán - 12A5	Toán - 12A5	
				Toán - 12D10	
			Toán - 12D10		
			Toán - 12D10		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TN1-T5	TN2-T10			
	TN1-T5	TN2-T10			

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Giáo viên T.Trí

(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 10D15	Toán - 10D15	Toán - 10A3	
		Toán - 10D15	Toán(2) - 10D15	Toán - 10A3	
TNHN_CĐ-10A5		Toán - 10A7	Toán - 10D13	Toán - 10A7	
TNHN_CĐ-10A7		Toán - 10A7	Toán - 10D13	Toán - 10D13	
TNHN_CĐ-10B12		Toán - 10A3		Toán(2) - 10D15	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán(2) - 10A7			Toán(2) - 10A3	Toán(2) - 10A3	
Toán(2) - 10D13			Toán(2) - 10A7	Toán - 10A3	
Toán(2) - 10D13			Toán - 10A7		

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên V.Vũ
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn - 11D10			Văn - 11D10	
				Văn - 11D10	
	Văn - 11A2			Văn - 11A2	
Văn - 11D10	Văn - 12A3			Văn - 11A2	
Văn - 12A3	Văn - 12A3				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn(2) - 11D10	TN1-V3			
		TN1-V3			
	Văn(2) - 11A2				

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên V.NBình
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn - 12A5		Văn - 11D9		
TNHN_SHCN - 12D9	Văn - 11D9		Văn - 11D9		
TNHN_CD-12D9	Văn - 11D9				
Văn - 12A5	Văn - 12D9		Văn - 12D9		
Văn - 12A5	Văn - 12D9				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TN2-V9	TN1-V5			
	TN2-V9	TN1-V5			
	Văn(2) - 11D9				

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên V.NPhường
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn - 10A6				
TNHN_SHCN - 12D10	Văn - 12D10				
	Văn - 12D10				
Văn - 10A9			Văn - 10A6		
Văn - 10A9	Văn - 12A4		Văn - 10A6		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 12D10	TN2-V10	TN1-V4	Văn(2) - 10A6		
Văn - 12A4	TN2-V10	TN1-V4			
Văn - 12A4	Văn - 10A9		Văn(2) - 10A9		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên V.NHoàng
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn(2) - 10D13		Văn - 10D13	Văn - 11D11	
TNHN_SHCN - 10A2	Văn - 10D13		Văn - 10A2	Văn - 11D11	
			Văn - 10A2	Văn - 10A2	
			Văn - 11D11	Văn - 10D13	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				Văn(2) - 10A2	
	Văn - 11D11			Văn(2) - 11D11	
	Văn - 10D13				

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên V.B.Oanh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn - 10A3		Văn - 12B7	Văn - 10A7	
TNHN_SHCN - 10A7	Văn - 10A1		Văn - 12B7	Văn - 10A7	
	Văn - 10A1		Văn - 10A1	Văn - 12B7	
			Văn - 10A3		
	Văn - 10A7		Văn - 10A3	Văn(2) - 10A3	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TN2-V7				
Văn(2) - 10A7	TN2-V7				
Văn(2) - 10A1					

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên V.Dĩnh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				Văn - 11B8	
TNHN_SHCN - 12D8				Văn - 11B8	
	Văn - 11A3		Văn - 12A2	Văn - 12A2	
	Văn - 11A3		Văn - 12A2	Văn - 12D8	
	Văn - 12D8		Văn - 11A3	Văn - 12D8	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 11B8	TN2-V8	TN1-V2			
	TN2-V8	TN1-V2			
Văn(2) - 11A3	Văn(2) - 11B8				

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên V.Hưng
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Văn - 11A6	Văn - 10D14	
TNHN_SHCN - 10B12	Văn - 10D14			Văn - 11A6	
GDĐP-10B12	Văn - 10D14		Văn - 10D14	Văn(2) - 11A6	
GDĐP-10D13			Văn - 11A6	Văn - 10B12	
			Văn - 10B12	Văn - 10B12	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn(2) - 10B12				
	Văn(2) - 10D14				

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên V.Nhưỡng
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn - 12A1			Văn - 11A1	
			Văn - 11A4	Văn - 12A1	
	Văn - 11A4			Văn - 12A1	
GDĐP-11A4	Văn - 11A1		Văn - 11A7	Văn - 11A7	
GDĐP-11A5	Văn - 11A1			Văn - 11A7	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDĐP-11A6		TN1-V1		Văn(2) - 11A7	
GDĐP-11A7		TN1-V1	Văn - 11A4	Văn(2) - 11A1	
GDĐP-11B8			Văn(2) - 11A4		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên V.Hoài
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Văn - 12A6	Văn - 10A8	
TNHN_SHCN - 12A6			Văn - 10A4	Văn - 10A8	
			Văn - 10A11	Văn - 10A11	
			Văn - 10A11	Văn - 12A6	
			Văn - 10A8	Văn - 12A6	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn(2) - 10A11	TN2-V6			Văn - 10A4	
	TN2-V6			Văn - 10A4	
Văn(2) - 10A8	Văn(2) - 10A4				

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên V.Linh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên V.Lan
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn - 10D15		Văn - 11A5		
TNHN_SHCN - 10D15	Văn - 10D15		Văn - 11A5		
	Văn - 10A10		Văn - 10A10	Văn - 11A5	
			Văn - 10A10	Văn - 10A5	
			Văn - 10D15	Văn - 10A5	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 10D15			Văn(2) - 11A5		
	Văn - 10A5				
Văn(2) - 10D15	Văn(2) - 10A10		Văn(2) - 10A5		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên A.Luyện
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	AV - 12D8		AV - 10D13		
	AV - 12D8	AV - 10A2	AV - 12D8		
	AV - 12A4	AV - 10A1			
	AV - 10A1	AV - 12A4	AV - 12A4		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
AV - 10D13	AV - 10D13	AV(2) - 10A2	TN3-A1		
	AV(2) - 10D13	AV - 10A2	TN3-A1		
AV - 10A2	AV - 10A1		AV(2) - 10A1		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên A.M.Hằng
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		AV - 11D10			
	AV - 12A1				
	AV - 12A1	AV - 12A5	AV - 11A1		
		AV - 11A1	AV - 12A5		
	AV - 11D10	AV(2) - 11A1	AV - 12A1		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		AV(2) - 11D10	TN3-A3		
AV - 11A1		AV - 11D10	TN3-A3		
AV - 12A5					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên A.T.Hằng
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	AV - 10A4	AV - 12B7	AV - 10A4		
	AV - 10A3	AV - 10D14	AV - 12A3		
TNHN_CD-10A4	AV - 12A3	AV - 10A3	AV - 12B7		
TNHN_CD-10D15		AV - 10A3			
AV - 10A4	AV - 10D14				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
AV(2) - 10D14	AV - 10D14		TN3-A4		
AV - 12A3	AV(2) - 10A4		TN3-A4		
AV - 12B7	AV(2) - 10A3				

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên A.Q.Anh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	AV - 10A9	AV - 10A10			
TNHN_SHCN - 10A9	AV - 10A9	AV - 10A9			
TNHN_CD-10A9		AV - 10D15			
AV - 12A6	AV - 10A10	AV - 12A6			
AV - 12A6	AV - 10D15	AV - 10D15			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	AV(2) - 10A9	AV - 10A10		TN4-A6	
		AV(2) - 10A10		TN4-A6	
	AV(2) - 10D15				

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên A.Loan
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	AV - 11A2		AV - 12D9		
TNHN_SHCN - 12A2		AV - 12A2	AV - 11A2		
	AV - 11D11	AV - 11A2			
	AV - 12A2				
	AV - 12A2	AV - 12D9			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
AV - 12D9		AV(2) - 11D11	TN3-A2	TN4-A7	
		AV - 11D11	TN3-A2	TN4-A7	
AV(2) - 11A2			AV - 11D11		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên A.Nam
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	AV - 11B8	AV - 11A5			
TNHN_SHCN - 11B8	AV - 11B8	AV - 11A5			
	AV - 11A6	AV - 11B8			
	AV - 11A6	AV(2) - 11B8			
	AV - 12D10	AV - 11A6			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
AV(2) - 11A5	AV - 11A5			TN4-A5	
AV - 12D10	AV(2) - 11A6			TN4-A5	
AV - 12D10					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên A.Thảo
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		AV - 10A8	AV - 10A8		
			AV - 11A3		
	AV - 10A8	AV - 10A11	AV - 11D9		
	AV - 11D9	AV - 11A3			
	AV - 10A11	AV - 11A3	AV - 10A5		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	AV(2) - 10A8	AV(2) - 10A5	AV - 11D9		
AV - 10A5		AV - 10A11	AV(2) - 11D9		
AV - 10A5	AV(2) - 11A3		AV(2) - 10A11		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên A.Lý
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		AV - 10A7			
		AV - 11A7			
TNHN_CĐ-11A4	AV - 10A7	AV - 11A7	AV - 11A7		
TNHN_CĐ-11A5	AV - 11A4				
TNHN_CĐ-11A7	AV - 11A4		AV - 10A7		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
AV(2) - 11A7		AV - 10B12	AV(2) - 10A7		
AV - 11A4		AV(2) - 10B12	AV - 10B12		
AV(2) - 11A4			AV - 10B12		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên H.Anh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC					
TNHN_CD-10A6					

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Tư
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			AV - 10A6		
			AV - 10A6		
TNHN_CD-12D10					
AV - 10A6					

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	AV(2) - 10A6				

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Lý.Tuấn
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Lí - 10A11		Lí - 11D10	Lí - 12A4	
	Lí - 10A11		Lí - 10A6	Lí - 10A10	
	Lí - 10A6		Lí - 12A4		
	Lí - 10A10		Lí - 10A10	Lí - 11D10	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lí - 12A4	Lí(2) - 10A11	Lí - 10A11		TN4-L1	
	Lí(2) - 10A10	Lí - 10A6		TN4-L1	
Lí(2) - 10A6					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Lý.P.Trang
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Lí - 11A1		Lí - 12A3		
TNHN_SHCN - 11A1	Lí - 12A6		Lí - 12A6	Lí - 11A4	
TNHN_CD-11A1	Lí - 12A6			Lí - 12A3	
Lí - 12A3					
Lí - 11A4					

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Lí - 11A4	Lí(2) - 11A4	TN3-L7		
	Lí - 11A1	Lí(2) - 11A1	TN3-L7		
	Lí - 11A1				

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Lý.D.Phương
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHCN - 12A5	Lí - 12A2			Lí - 12A2	
TNHN_CD-12A5			Lí - 10A3	Lí - 12A5	
	Lí - 10A7		Lí - 10A7	Lí - 12A5	
Lí - 10A3	Lí - 12A5		Lí - 12A2		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				TN4-L3	
	Lí - 10A7		Lí - 10A3	TN4-L3	
	Lí(2) - 10A7		Lí(2) - 10A3		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Lý.Q.Phương
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Lí - 10A8			Lí - 11A7	
TNHN_SHCN - 10A8	Lí - 10A8		Lí - 10A8	Lí - 11A7	
TNHN_CD-10A8	Lí - 11A5			Lí - 10A1	
Lí(2) - 11A7			Lí - 10A1		
Lí - 10A1			Lí - 11A5		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lí(2) - 10A8			Lí(2) - 10A1		
			Lí(2) - 11A5		
Lí - 11A7			Lí - 11A5		

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Lý.Tĩnh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Lí - 11D9			Lí - 10B12	
TNHN_SHCN - 11D9				Lí - 10B12	
	Lí - 10A9			Lí - 11A3	
	Lí - 10A9		Lí - 10A9		
	Lí - 11A3		Lí(2) - 10A9	Lí - 11D9	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				Lí(2) - 11A3	
				Lí - 11A3	

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Lý.H.Oanh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Lí - 12D8				
TNHN_SHCN - 10A4	Lí - 10A4				
Lí - 12D8	Lí - 10A4			Lí - 10A4	
Lí - 12A1					
Lí - 12A1				Lí - 12A1	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			TN3-L6	TN4-L2	
			TN3-L6	TN4-L2	
			Lí(2) - 10A4		

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Lý.Lam
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Lí - 10A5		Lí - 11A2		
TNHN_SHCN - 11A6					
Lí - 11A6	Lí - 10A2		Lí - 11A6		
	Lí - 11A2		Lí - 10A5		
Lí - 10A5	Lí - 11A2		Lí - 10A2		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Lí(2) - 10A2		Lí(2) - 11A2		
	Lí - 10A2		Lí - 11A6		
	Lí(2) - 10A5		Lí(2) - 11A6		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Hóa.Yên
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Hóa - 10A10			Hóa - 10A2	
	Hóa - 10A6			Hóa - 10A2	
TNHN_CD-12A1	Hóa - 10A6				
TNHN_CD-12A2	Hóa - 10A4			Hóa - 10A4	
Hóa - 10A10	Hóa - 10A4			Hóa - 10A6	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa(2) - 10A6			Hóa - 10A10		
Hóa - 10A2			Hóa(2) - 10A4		
Hóa(2) - 10A10			Hóa(2) - 10A2		

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Hóa.LBình
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Hóa - 10A11			Hóa - 10A11	
TNHN_SHCN - 10A11	Hóa - 11A2			Hóa - 10A11	
TNHN_CD-10A11				Hóa - 10A9	
TNHN_CD-11A2	Hóa(2) - 10A11				
Hóa - 11A2	Hóa - 10A9			Hóa - 11A2	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa(2) - 11A2					
Hóa(2) - 10A9					
Hóa - 10A9					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Hóa.Hoà
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Hóa - 12A2				
TNHN_SHCN - 10A3					
TNHN_CD-10A3	Hóa - 10A3				
Hóa - 10A3	Hóa - 12A1				
Hóa - 12A2	Hóa - 12A1				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa - 12A2	Hóa(2) - 10A3			TN4-H4	
Hóa - 12A1	Hóa - 10A3			TN4-H4	

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Hóa.N.Hạnh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Hóa - 11B8		
TNHN_SHCN - 12A3			Hóa - 11B8		
TNHN_CD-12A3					
Hóa - 12D9			Hóa - 12A3	Hóa - 12B7	
Hóa - 11B8			Hóa - 12A3	Hóa - 12D9	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa - 12B7			TN3-H8		
Hóa - 12B7			TN3-H8		
Hóa - 12A3			Hóa(2) - 11B8		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Hóa.Ngân
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Hóa - 11A4				
TNHN_SHCN - 11A4	Hóa - 11A1				
	Hóa - 11A1		Hóa - 10A7		
	Hóa - 10A8				
	Hóa - 10A8		Hóa - 11A4		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa - 11A1	Hóa(2) - 10A7	Hóa - 10A7		Hóa(2) - 11A1	
	Hóa - 11A4	Hóa(2) - 11A4		Hóa(2) - 10A8	
Hóa - 10A7	Hóa - 10A8				

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Hóa.Thoả
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Hóa - 11A3				
TNHN_SHCN - 10A1	Hóa - 11A3				
TNHN_CD-10A1		Hóa - 10B12			
Hóa(2) - 10B12	Hóa - 10A5				
Hóa - 11A3	Hóa - 10A5	Hóa - 10A1			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa - 10A1	Hóa(2) - 10A5		Hóa - 10A5		
Hóa(2) - 10A1	Hóa - 10B12		Hóa - 10A1		
Hóa - 10B12			Hóa(2) - 11A3		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Sinh.DThanh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Sinh - 11D11	Sinh - 12A6			
TNHN_SHCN - 12B7	Sinh - 11D11	Sinh - 12A6			
TNHN_CD-12B7		Sinh - 12B7			
Sinh - 12B7	Sinh - 12A6				
	Sinh - 12B7				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				TN4-SI8	
				TN4-SI8	

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Sinh.Tâm
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Sinh - 11A6		
	Sinh - 11B8		CNghệ - 10B12		
	Sinh - 12A5	CNghệ - 10B12			
	Sinh - 11A6	Sinh - 11B8	Sinh - 11B8		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sinh - 12A5	Sinh(2) - 11B8	Sinh - 11A5		Sinh(2) - 11A6	
Sinh - 12A5	Sinh(2) - 11A5	Sinh - 11A5		Sinh - 11A6	
	Sinh - 11A5				

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Sinh.Tuần
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Sinh - 10D14	Sinh - 10A2		
		CNghệ - 12D9	Sinh - 10D14		
Sinh - 11A7		CNghệ - 12D10	Sinh - 10D15		
CNghệ - 12D10		Sinh - 10A2	CNghệ - 12D8		
CNghệ - 12D9		Sinh - 11A7	CNghệ - 12D8		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDDP-10A9		Sinh - 10A4	Sinh - 10A4		
Sinh - 10D15		Sinh(2) - 11A7	Sinh - 11A7		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Sinh.Chọn
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		CNghệ - 11D11			
TNHN_SHCN - 12A4	CNghệ - 11D10	CNghệ - 11D9			
TNHN_CD-12A4	Sinh - 12A4	Sinh - 12A4			
CNghệ - 11D11		Sinh - 12A4			
	CNghệ - 11D9	CNghệ - 11D10			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Sinh.Uyên
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Sinh - 10A1	Sinh - 10A3	Sinh - 10A3		
TNHN_SHCN - 10D13			Sinh - 12D10		
TNHN_CD-10D13	Sinh - 10D13	Sinh - 10A1			
	Sinh - 10B12	Sinh - 12D10	Sinh(2) - 10B12		
	Sinh - 10B12	Sinh - 10B12	Sinh - 10D13		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Sử.ĐXuân
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Sử - 12D8	Sử - 12D8	Sử - 12B7	
		Sử - 12B7	Sử - 12D8		
		Sử - 12D9	Sử - 12D10	Sử - 12A6	
		Sử - 12D9		Sử - 12D10	
		Sử - 12A6	Sử - 12D9	Sử - 12D10	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			TN3-SU10		
			TN3-SU10		

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Sử.Trang
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHCN - 11A2					
GDDP-11A2			Sử - 11A2		
		Sử - 11D11	Sử - 11D9		
Sử - 11A6		Sử - 11D9	Sử - 11D10		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Sử - 11A7	Sử - 11D11		
		Sử - 11B8			
			Sử - 11D10		

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Sử.Huyền
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				Sử - 11A4	
TNHN_SHCN - 10A10		Sử - 11A1		Sử - 11A5	
GDĐP-10A10		Sử - 11A3		Sử - 10D15	
				Sử - 10D14	
Sử - 10D13		Sử - 10D13		Sử - 10A10	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Sử(2) - 10D14	Sử(2) - 10D15		
		Sử - 10D14	Sử - 10D15		
			Sử(2) - 10D13		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Sử.K.Hoàng
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHCN - 10A6		Sử - 10A3			
Sử - 10A7		Sử - 10A8			
GDĐP-10A6		Sử - 10A9	Sử - 10A2		
		Sử - 10A11	Sử - 10A1		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - 10B12					
Sử - 10A6					
Sử - 10A4					

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Sử.Hiền
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHCN - 10A5		Sử - 12A4			
		Sử - 12A3	Sử - 10A5	Sử - 12A4	
GDĐP-10A5			Sử - 12A1	Sử - 12A1	
GDĐP-10A11		Sử - 12A2	Sử - 12A5	Sử - 12A5	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - 12A3					
Sử - 12A2					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Địa.Dịu
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Địa - 12D9	Địa - 11A4	Địa - 12D9	
		Địa - 12D8		Địa - 12D9	
			Địa - 12A3	Địa - 11D10	
		Địa - 11D10		Địa - 11D10	
		Địa - 12A3		Địa - 11A4	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa - 12D8				TN4-Đ10	
Địa - 12D8				TN4-Đ10	
Địa(2) - 11D10					

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Địa.Bích
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Địa - 11D9	Địa - 12D10		
TNHN_SHCN - 11A3		Địa - 11A3			
Địa - 11D9		Địa - 12A1	Địa - 11A3		
GDĐP – 11A3			Địa - 11A2		
Địa - 12D10		Địa - 12D10	Địa - 11D9		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa(2) - 11D9			TN3-Đ9		
Địa - 11A2			TN3-Đ9		
Địa - 12A1					

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Địa.Hảo
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Địa - 12A2		Địa - 12A2	
TNHN_SHCN - 10D14				Địa - 10D14	
GDĐP-10D14		Địa - 10D13		Địa - 10D14	
Địa - 10D14		Địa - 10D13			
GDĐP-10D15		Địa - 12B7		Địa - 12B7	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Địa - 10D13		
			Địa(2) - 10D13		
			Địa(2) - 10D14		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Địa.Q.Anh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Địa - 11D11		
TNHN_SHCN - 11D11					
GDĐP-11D11		Địa - 11A1	Địa - 11B8		
Địa - 11B8		Địa - 10D15	Địa - 10D15		
		Địa - 11D11			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa(2) - 11D11				Địa(2) - 10D15	
Địa - 11D11				Địa - 10D15	
Địa - 11A1					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên KTPL.Thanh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	KTPL - 11A7	KTPL - 11A6		KTPL - 11A6	
	KTPL - 12A5			KTPL - 11D9	
	KTPL - 12A5	KTPL - 12A6		KTPL - 11D9	
	KTPL - 12D8	KTPL - 11A7			
	KTPL - 12A6	KTPL - 12D8		KTPL - 11D11	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	KTPL - 11D11		TN3-K5		
			TN3-K5		
KTPL - 12D8	KTPL(2) - 11D11		KTPL(2) - 11D9		

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên KTPL.Xuân
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	KTPL - 12D10			KTPL - 12D10	
TNHN_SHCN - 11D10				KTPL - 12D10	
GDĐP-11D10	KTPL - 11D10			KTPL - 12D9	
KTPL - 12A4	KTPL - 11D10			KTPL - 11A5	
KTPL - 12A4				KTPL - 11A5	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KTPL(2) - 11D10				TN4 -K9	
KTPL - 12D9				TN4 – K9	
KTPL - 12D9					

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên KTPL.Oanh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	KTPL - 10A10	KTPL - 10A8			
	KTPL - 10D15	KTPL - 10A9		KTPL - 10A8	
	KTPL - 10D14	KTPL - 10A11		KTPL - 10A10	
		KTPL - 10A7		KTPL - 10D14	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		KTPL - 10A9		KTPL - 10D13	
		KTPL - 10A7	KTPL - 10A11	KTPL - 10D13	
			KTPL - 10D15		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên TD.Tôn
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		TD - 10A5	TD - 10A7	TD - 10A9	
		TD - 10A5	TD - 10A7	TD - 10A9	
		TD - 11A6	TD - 11A5	TD - 10A6	
		TD - 11A6	TD - 11A5	TD - 10A6	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TD - 11A7	TD - 10A8		TD - 10A10	
	TD - 11A7	TD - 10A8		TD - 10A10	

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên TD.Uyên
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TD - 12D9	TD - 12D10	TD - 10B12	TD - 10D13	
	TD - 12D9	TD - 12D10	TD - 10B12	TD - 10D13	
	TD - 12B7	TD - 12D8	TD - 12A6		
	TD - 12B7	TD - 12D8	TD - 12A6		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		TD - 10D15		TD - 10A11	
TD - 10D14		TD - 10D15		TD - 10A11	
TD - 10D14					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên TD.Thăng
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TD - 12A4	TD - 12A5	TD - 12A1	TD - 12A3	
	TD - 12A4	TD - 12A5	TD - 12A1	TD - 12A3	
		TD - 12A2	TD - 11D10	TD - 11D11	
		TD - 12A2	TD - 11D10	TD - 11D11	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		TD - 11D9	TD - 11B8		
		TD - 11D9	TD - 11B8		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên TD.Quân
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TD - 10A2			TD - 10A4	
	TD - 10A2			TD - 10A4	
			TD - 11A4	TD - 10A3	
			TD - 11A4	TD - 10A3	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TD - 11A3	TD - 11A2	TD - 11A1	TD - 10A1	
	TD - 11A3	TD - 11A2	TD - 11A1	TD - 10A1	

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên CN.Sơn
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	CNghệ - 10D14	CNghệ - 10D13			
		CNghệ - 10D13			
CNghệ - 10D15	CNghệ - 10A5	CNghệ - 10D14			
GDĐP-11A1	CNghệ - 10D15				
GDĐP-11D9	CNghệ - 10A6				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		CNghệ - 10A6			
		CNghệ - 10A5			

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Tin.Nhiệm
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Tin - 11A6	Tin - 11B8			
	Tin - 11A6	Tin - 11B8			
GDĐP-10A1	Tin - 11A7	Tin - 10A10		Tin - 10A11	
GDĐP-10A2	Tin - 11A7	Tin - 10A10		Tin - 10A11	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDĐP-10A3			Tin - 10A9		
GDĐP-10A8			Tin - 10A9		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Tin.Bạch
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Tin - 12B7	Tin - 11A2	Tin - 12A4		
	Tin - 12B7	Tin - 11A2	Tin - 12A4		
TNHN_CD-12A6					
TNHN_CD-12D8		Tin - 12A5	Tin - 11A1	Tin - 11A3	
		Tin - 12A5	Tin - 11A1	Tin - 11A3	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin - 12A6					
Tin - 12A6					

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Tin.Cương
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Tin - 12A3	Tin - 12A1		Tin - 10A1	
	Tin - 12A3	Tin - 12A1		Tin - 10A1	
TNHN_CĐ-11B8					
TNHN_CĐ-11D9	Tin - 10A3	Tin - 10A4		Tin - 12A2	
TNHN_CĐ-11A10	Tin - 10A3	Tin - 10A4		Tin - 12A2	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Tin - 10A2		
			Tin - 10A2		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên Tin.Ảnh
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Tin - 10A6		Tin - 10A5	
		Tin - 10A6		Tin - 10A5	
GDĐP-10A4	Tin - 11A5	Tin - 11A4		Tin - 10A8	
GDĐP-10A7	Tin - 11A5	Tin - 11A4		Tin - 10A8	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				Tin - 10A7	
				Tin - 10A7	

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên QP.Nhựt
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	QP - 12A6	QP - 11A1	QP - 11D10	QP - 12D8	
	QP - 11A4	QP - 11A6		QP - 12B7	
	QP - 12D9	QP - 11A5	QP - 12A5	QP - 11B8	
	QP - 12D10	QP - 11A2	QP - 11A3	QP - 11D9	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				QP - 11D11	
				QP - 11A7	

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên QP.Duy
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	QP - 10B12	QP - 10A9	QP - 10D14	QP - 12A4	
	QP - 10A5	QP - 10A7	QP - 10A3		
	QP - 12A2	QP - 10A4	QP - 12A1	QP - 10D13	
	QP - 10A1	QP - 12A3		QP - 10D15	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	QP - 10A10			QP - 10A8	
	QP - 10A11			QP - 10A6	
	QP - 10A2				

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên ST.GV
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		STEM - 10A2	STEM - 10A11	STEM - 10A10	
	STEM - 10B12	STEM - 10A2	STEM - 10A11	STEM - 10A10	
	STEM - 10B12	STEM - 10A5		STEM - 10A5	
STEM - 10A8	STEM - 10D13	STEM - 10A6	STEM - 10A4	STEM - 10A7	
STEM - 10A8	STEM - 10D13	STEM - 10A6	STEM - 10A4	STEM - 10A7	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	STEM - 10D15	STEM - 10A1	STEM - 10D14	STEM - 10A9	
STEM - 10A3	STEM - 10D15	STEM - 10A1	STEM - 10D14	STEM - 10A9	
STEM - 10A3					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên MO.GV1
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		MOS - 11A4	MOS - 11A1		
		MOS - 11A4	MOS - 11A1		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			MOS - 11A3	MOS - 11A2	
MOS - 11A5			MOS - 11A3	MOS - 11A2	
MOS - 11A5					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên MO.GV2
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	MOS - 11A7				
	MOS - 11A7				
	MOS - 11D11			MOS - 11B8	
	MOS - 11D11			MOS - 11B8	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		MOS - 11A6		MOS - 11D9	
	MOS - 11D10	MOS - 11A6		MOS - 11D9	
	MOS - 11D10				

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên NN.GV1
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TANN - 10A7	TANN - 10A1			
	TANN - 10A7	TANN - 10A1			
	TANN - 10A2	TANN - 10A5			
	TANN - 10A2	TANN - 10A5			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TANN - 10A4		TANN - 10A3	TANN - 10A8		
TANN - 10A4	TANN - 10A6	TANN - 10A3	TANN - 10A8		
	TANN - 10A6				

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên NN.GV2
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			TANN - 10A9	TANN - 10D15	
			TANN - 10A9	TANN - 10D15	
			TANN - 10D14	TANN - 11A1	
			TANN - 10D14	TANN - 11A1	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TANN - 11A2	TANN - 10D13		TANN - 10B12	
TANN - 10A11	TANN - 11A2	TANN - 10D13	TANN - 10A10	TANN - 10B12	
TANN - 10A11			TANN - 10A10		

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Giáo viên NN.GV3
(Thực hiện từ ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Số 2

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TANN - 11A5		TANN - 11A7		
	TANN - 11A5		TANN - 11A7		
			TANN - 11D11		
	TANN - 11B8		TANN - 11D11		
	TANN - 11B8				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TANN - 11D9	TANN - 11A3	TANN - 11D10	TANN - 11A4	
TANN - 11A6	TANN - 11D9	TANN - 11A3	TANN - 11D10	TANN - 11A4	
TANN - 11A6					